TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:20/2023/HSST
Ngày:30/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN,TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2022/HSST ngày 21/10/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/QĐXX-ST ngày 06/12/2022 đối với:

Bị cáo Lê Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại Thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, trú tại: TDP 5, phường TT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa lớp: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L và bà Vũ Thị T; bị cáo có vợ là Trần Thị T, vợ chồng bị cáo có 02 con chung (Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường TT, thành phố Phổ Yên (Có mặt phiên toà).

- **Nguyên đơn dân sự**: Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1995 - Chức vụ: Đội trưởng an ninh Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar (có mặt tại phiên toà).

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992;

Trú tại: Tổ dân phố TA, thị trấn TA, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2001;

Trú tại: Tổ dân phố TB, phường ĐT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Lương Văn T, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm G, xã TM, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Chị N, chị T, anh T vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar, có trụ sở tại Khu công nghiệp Yên Bình thuộc phường Đồng T, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái nguyên. Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 18/3/2022 T đến công ty làm việc theo thường lệ, đến nơi T đi đến khu nhận nguyên liệu nhận 02 kg Nhũ Tương Bạc hay còn gọi là Liệu Bạc, dạng dẻo là nguyên liệu để sản xuất sản phẩm pin năng lượng mặt trời của Công ty và 01 đôi gang tay để bắt đầu làm việc. Sau đó T đeo gang tay và mang số Nhũ tương Bạc này đến làm việc tại tổ in lưới của Công ty, vị trí làm việc tại máy số 4, băng chuyền 4. Đến khoảng 04 giờ ngày 19/3/2022, T nảy sinh ý định trộm cắp Nhũ Tương Bạc để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T quan sát xung quanh không thấy có người để ý nên dùng tay gạt một số Nhũ Tương Bạc vào trong lòng bàn tay trái, dùng tay phải lột ngược chiếc gang tay bên trái mà bên trong có chứa chất Nhũ Tương Bạc, rồi túm chiếc gang tay lại. T tiếp tục tháo chiếc găng tay bên phải ra, cho chiếc găng tay bên trái chứa Nhũ Tương Bạc vào trong chiếc găng tay bên phải và cất vào túi quần phía trước bên trái T đang mặc sau đó tiếp tục làm việc bình thường và với mục đích đợi hết ca làm việc thì mang số Nhũ Tương Bạc vừa trộm cắp được ra ngoài bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày 19/03/2022, do bộ phận in lưới xảy ra tình trạng thiếu hụt nguyên liệu nên chị Nguyễn Thị N là ca trưởng tổng hợp của xưởng pin nghi ngờ có hành vi trộm cắp trong Công ty nên đã báo cho chị Nguyễn Thị T là nhân viên bộ phận 5s của xưởng pin biết. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi T đang chuẩn bị thay đồ tại bộ phận thay đồ của Công ty thì chị T cùng anh Lương Văn T là nhân viên của bộ phận sản xuất đến kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái T đang mặc có găng tay cao su bên trong chứa chất Nhũ Tương Bạc. T đã thừa nhận việc trộm cắp chất Nhũ Tương Bạc của mình với chị T và anh T. Cùng ngày anh Nguyễn Mạnh C là đại diện của Công ty đã làm đơn trình báo đến Đồn Công an Yên Bình đề nghị giải quyết. Đồn Công an Yên Bình đã đến hiện trường lập biên

bản sự việc, niêm phong chiếc găng tay chứa chất Nhũ Tương Bạc thu giữ của Lê Văn T theo quy định của pháp luật sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ sự việc cùng vật chứng đến Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra anh Nguyễn Mạnh C là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty đã giao nộp cho Công an thành phố Phổ Yên 01 nắp nhựa có bám dính chất Nhũ Tương Bạc là nguyên liệu của Công ty (được lấy từ máy số 4, dây chuyền số 6 là nơi Tiền đã lấy trộm) để làm mẫu so sánh, phục vụ quá trình giám định.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã T hành mở niêm phong, cân khối lượng số chất màu xám mà Lê Văn T đã trộm cắp được có trọng lượng là 185,1 gam (đã trừ bì) và gửi toàn bộ đi giám định (ký hiệu NTB1).

Tại Bản kết luận giám định số 1813/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất dẻo màu xám trong găng tay màu xanh gửi giám định có khối lượng 185,1 gam (không tính hối lượng găng tay), cùng loại với chất màu xám trong nắp nhựa màu đen gửi làm mẫu so sánh.

Tại Bản kết luận định giá số 40/KLGĐ ngày 04/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên kết luận: 185,1 gam Nhũ Tương Bạc có trị giá là 3.801.961 đồng (Ba triệu tám trăm linh một nghìn chín trăm sáu mốt đồng).

Ngày 28/11/2022 Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên đã ra Thông báo Yêu cầu bổ sung tài liệu, chứng cứ. Yêu cầu Viện khoa học Hình sự Bộ Công an giám định "Khối vật chất màu xám gửi giám định (ký hiện NTB1) có những chất gì".

Tại văn bản số 58/C09-P4 ngày 10/01/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an nêu: Khối vật chất màu xám (ký hiệu NTB1) gửi giám định có thành phần chính là Bạc (Ag), hàm lượng Ag:81,59 %, ngoài ra còn có các nguyên tố khác: Cacbon, oxy, cadimi, nhôm, magie, Lưu huỳnh, mangan.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai: Bị cáo làm công nhân tại Công ty phát triển năng lượng Trina Solar từ năm 2020, vị trí làm việc tại máy số 4, băng chuyền số 6, ngày 18/3/2022 bị cáo làm ca tối bắt đầu vào Công ty làm việc từ 19 giờ và tan ca vào 08 giờ ngày 19/3/2022. Trong quá trình làm việc ngày hôm đó bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp chất "Nhũ Tương Bạc". Khoảng 04 giờ ngày 19/3/2022 sau khi quan sát thấy không có người để ý bị cáo đã dùng tay gạt một số Nhũ Tương Bạc vào trong lòng bàn tay trái, dùng tay phải lột ngược chiếc gang tay bên trái mà bên trong có chứa chất Nhũ Tương Bạc, rồi túm chiếc gang tay lại rồi tiếp tục tháo chiếc găng tay bên phải ra, cho chiếc găng tay bên trái chứa Nhũ Tương Bạc vào trong chiếc găng tay bên phải và cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc sau đó tiếp tục làm việc và đợi hết ca làm việc thì sẽ mang ra ngoài bán lấy tiền tiêu xài, đến khoảng 07 giờ ngày 19/3/2022 thì bị phát hiện, cân trọng lượng chất Nhũ Tương Bạc mà bị cáo đã trộm cắp có trọng lượng là 185,1 gam (đã trừ bì). Bị cáo thực hiện việc trộm cắp một mình, không bàn bạc và không bị ai súi giục.

Bản cáo trạng số 155/CT-VKSPY ngày 2/10/2022 của Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn T từ đến 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết;Về án phí buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng của bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay những người làm chứng chị N, chị T và anh T vắng mặt không có lý do. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không gây trở ngai cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Toà án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 04 giờ ngày 19/3/2022, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar, đóng trên địa bàn Khu công nghiệp Yên Bình thuộc phường Đồng T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Lê Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của

quản lý Công ty, Lê Văn T đã có hành vi trộm cắp 185,1 gam Nhũ Tương Bạc có trị giá là 3.801,961 đồng (ba triệu tám trăm linh một nghìn chín trăm sáu mốt đồng) với mục đích đem ra ngoài bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân, tuy nhiên khi T chưa đưa được số tài sản ra bên ngoài thì đã bị nhân viên Công ty phát hiện, quá trình làm việc đã thu giữ toàn bộ số vật chứng như nên ở trên. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, xong hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội.

[6]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho nguyên đơn dân sự; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự định tại các điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên toà đại diện của nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên có căn cứ để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, lời thỉnh cầu của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương mà không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn có thể cải tạo bị cáo thành người công dân tốt được.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị tại phiên toà là phù hợp, được chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Số tài sản mà bị cáo T trộm cắp của Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Công ty số tiền 14.920.128 đồng. Số tiền mà bị cáo T đã bồi thường cho Công ty lớn hơn giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp xong đây là sự tự nguyện thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và Nguyên đơn dân sự nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Số chất Nhũ Tương Bạc và đôi găng tay quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng nên không đặt ra việc giải quyết.

[9]. Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

2.Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h,i,s khoản1,khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Uỷ ban nhân dân phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo T và nguyên đơn dân sự. Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường xong cho Công ty trách nhiệm hữu hạn phát triển năng lượng Trina Solar số tiền 14.920.128 đồng (mười bốn triệu chín trăm hai mươi nghìn một trăm hai tám đồng).

4. Về vật chứng: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Phổ Yên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CATP Phổ Yên;
- THAHS;
- CCTHAdân sự TP Phổ Yên;
- UBND phường TT;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy